



ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ I

(Tiết 1 + 2)

Khởi động



Đoán
tên
bài
học

Ai nhanh Ai đúng



Quan sát tranh và cho biết đây là bài đọc gì?



Cánh chim nhỏ

Quan sát tranh và cho biết đây là bài đọc gì?



Ở vương quốc tương lai

Quan sát tranh và cho biết đây là bài đọc gì?



Con trai người làm vườn

Quan sát tranh và cho biết đây là bài đọc gì?



Người tìm đường lên các vì sao

Quan sát tranh và cho biết đây là bài đọc gì?



Bốn mùa mơ ước

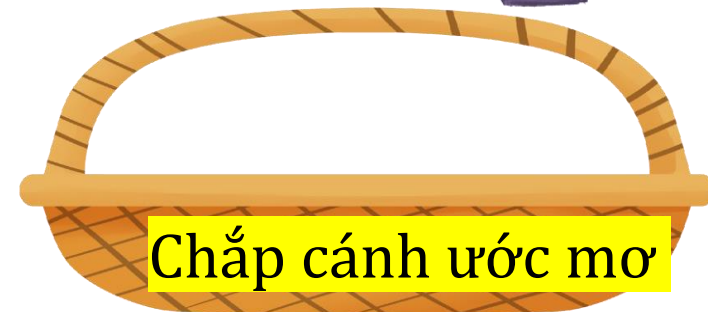
Luyện tập



1

Quan sát tranh và thực hiện yêu cầu.

a. Xếp tên các bài đọc trên những chiếc kính khí cầu vào hai chủ điểm *Niềm vui sáng tạo* và *Chắp cánh ước mơ*.



2

b. Kể tên những bài đọc chưa được nhắc đến trong hai chủ điểm trên

1

Vẽ màu

2

Thanh âm của
núi

3

Làm thỏ con
bằng giấy

4

Bét-tô-ven và bản
xô-nát “Ánh trăng”

5

Người tìm đường
lên các vì sao

6

Bay cùng ước mơ

7

Bốn mùa mơ ước

8

Cánh chim nhỏ

9


Con trai người làm
vườn

10

Nếu chúng mình có
phép lạ.

2

Đọc 1 bài trong các chủ điểm đã học và trả lời câu hỏi.

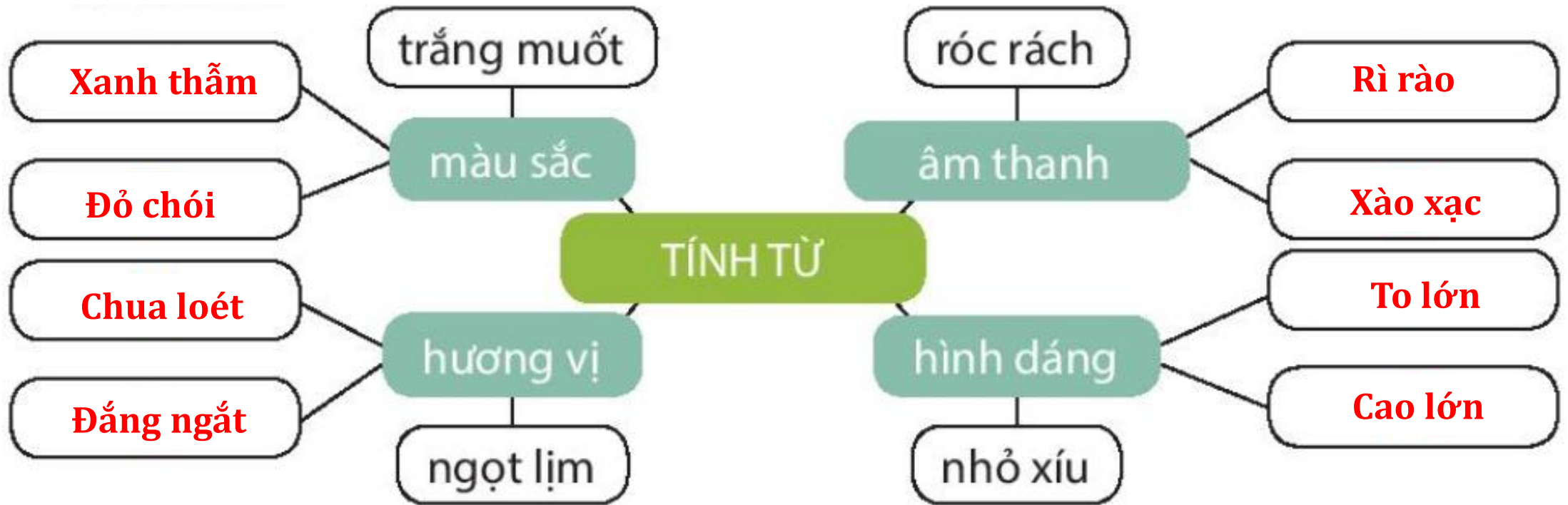
- 
- **Bài đọc thuộc chủ điểm nào?**
➤ **Nội dung chính của bài đọc đó là gì?**
➤ **Nhân vật hoặc chi tiết nào trong bài để lại cho em ấn tượng sâu sắc?**

Ví dụ: Đồng cỏ nở hoa thuộc chủ đề 3: Niềm vui sáng tạo.

Bài ca ngợi niềm đam mê vẽ và vẽ rất đẹp của Bống về mọi điều xung quanh.

3

Tìm từ để hoàn thiện sơ đồ dưới đây rồi đặt câu với một từ tìm được trong mỗi nhóm.



**Đặt câu với một
từ tìm được
trong mỗi nhóm.**



4

Xếp những từ in đậm trong đoạn văn dưới đây vào nhóm thích hợp.

Hội điều làng **Bá Dương Nội** được **tổ chức** hằng năm. Mỗi năm có cả trăm con diều tham dự. Trong **gió** nồm nam của **buổi chiều** quê, những con diều **rực rỡ** cùng **bay** lên trời **cao**. Tiếng sáo u u vi vút những khúc nhạc đồng quê. Trên bờ đê, trước **sân đình** hoặc ở trong **làng**, người dân đều có thể **ngắm** diều bay và **ngất ngây** trong tiếng sáo diều. Diều nào bay **cao**, bay **xa**, có tiếng sáo hay nhất sẽ được **trao** giải.

(Theo Đỗ Thị Ngọc Minh)

Danh từ	Động từ	Tính từ
Danh từ chung	Động từ chỉ hoạt động	Tính từ chỉ đặc điểm của sự vật
Danh từ riêng	Động từ chỉ trạng thái	Tính từ chỉ đặc điểm của hoạt động

Hội điều làng **Bá Dương Nội** được **tổ chức** hằng năm. Mỗi năm có cả trăm con điều tham dự. Trong **gió** nồm nam của **buổi chiều** quê, những con điều **rực rỡ** cùng **bay** lên trời **cao**. Tiếng sáo u u vi vút những khúc nhạc đồng quê. Trên bờ đê, trước **sân đình** hoặc ở trong **làng**, người dân đều có thể **ngắm** điều bay và **ngất ngây** trong tiếng sáo điều. Điều nào bay **cao**, bay **xa**, có tiếng sáo hay nhất sẽ được **trao** giải.

(Theo Đỗ Thị Ngọc Minh)

Danh từ	Động từ	Tính từ
<p>Danh từ chung</p> <p>Bá Dương Nội</p>	<p>Động từ chỉ hoạt động</p> <p>tổ chức, bay, ngắm, trao</p>	<p>Tính từ chỉ đặc điểm của sự vật</p> <p>rực rỡ, cao</p>
<p>Danh từ riêng</p> <p>gió, buổi chiều, sân đình, làng</p>	<p>Động từ chỉ trạng thái</p> <p>ngất ngây</p>	<p>Tính từ chỉ đặc điểm của hoạt động</p> <p>cao, xa</p>

5

Tìm vật, hiện tượng tự nhiên được nhân hoá trong các đoạn dưới đây và cho biết chúng được nhân hoá bằng cách nào.

Gọi vật, hiện tượng tự nhiên bằng những từ chỉ người.

Dùng từ ngữ chỉ hoạt động, đặc điểm của người để kể, tả về vật, hiện tượng tự nhiên.

Trò chuyện với vật, hiện tượng tự nhiên như với người.

a. Xóm đồ chơi tối nay có khách: một cô cá nhỏ, tròn trịa như quả trứng gà, một bé hươu cao cổ mới lọt lòng mẹ, loạng choạng nhồm dậm tập đi, một cô rùa bằng kem sữa tươi... mặc áo đầm.

(Lưu Thị Lương)

b. Khi mặt trời lặng im
Nằm dài sau dãy núi
Ấy là lúc bóng đêm
Tô màu cho thế giới.

(Nguyễn Quỳnh Mai)

c. Ngoan nhé, chú bê vàng,
Ta dắt đi ăn cỏ,
Bốn chân bước nhịp nhàng,
Nước sông in hình chú.

(Thy Ngọc)

a. Xóm đồ chơi tối nay có khách: một cô cá nhỏ, tròn trịa như quả trứng gà, một bé hươu cao cổ mới lọt lòng mẹ, loạng choạng nhồm đậy tập đi, một cô rùa bằng kem sữa tươi... mặc áo đầm.

(Lưu Thị Lương)

Sự vật được nhân hoá	Cách nhân hoá
Cá	Gọi con vật bằng những từ chỉ người
Hươu cao cổ	Gọi con vật bằng những từ chỉ người
Rùa	Gọi con vật bằng những từ chỉ người Dùng từ chỉ hoạt động, đặc điểm của người để chỉ vật

b. Khi mặt trời lặng im
Nằm dài sau dãy núi
Ấy là lúc bóng đêm
Tô màu cho thế giới.
(Nguyễn Quỳnh Mai)

Sự vật được nhân hoá	Cách nhân hoá
Cá	Gọi con vật bằng những từ chỉ người
Hươu cao cổ	Gọi con vật bằng những từ chỉ người
Rùa	Gọi con vật bằng những từ chỉ người Dùng từ chỉ hoạt động, đặc điểm của người để chỉ vật
Mặt trời	Dùng từ chỉ hoạt động, đặc điểm của người để chỉ vật
Bóng đêm	Dùng từ chỉ hoạt động, đặc điểm của người để chỉ vật

c. Ngoan nhé, chú bê vàng,
Ta dắt đi ăn cỏ,
Bốn chân bước nhịp nhàng,
Nước sông in hình chú.
(Thy Ngọc)

Sự vật được nhân hoá	Cách nhân hoá
Cá	Gọi con vật bằng những từ chỉ người
Hươu cao cổ	Gọi con vật bằng những từ chỉ người
Rùa	Gọi con vật bằng những từ chỉ người Dùng từ chỉ hoạt động, đặc điểm của người để chỉ vật
Mặt trời	Dùng từ chỉ hoạt động, đặc điểm của người để chỉ vật
Bóng đêm	Dùng từ chỉ hoạt động, đặc điểm của người để chỉ vật
Bê vàng	Gọi con vật bằng từ chỉ người Trò chuyện với vật như với người

6

Đặt câu về nội dung tranh, trong đó có sử dụng biện pháp nhân hoá.

Ví dụ:

+ Bốn mẹ con nhà Gà có một ngôi nhà nhỏ nhắn xinh xinh. Mỗi khi mẹ đi làm việc kiếm tìm thức ăn thì ba chị em trông nhà cẩn thận và luôn nghe lời mẹ. Mỗi người mỗi việc giúp mẹ việc nhà và vui vẻ chờ đón mẹ về. Nghe tiếng mở cửa là ào ra chào đón mẹ và mong nhận được những món quà đáng yêu từ mẹ của mình. Ba chị em luôn thấy hạnh phúc và yêu quý mẹ.



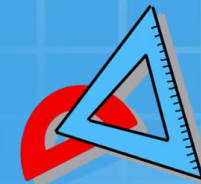
Vận dụng



Thi nói về con vật mình yêu thích và có sử dụng biện pháp nhân hóa khi nói về con vật đó.



Chúc các em
học tốt!



Cảm ơn!

Chân thành cảm Quý Thầy Cô đã yêu thích, tin tưởng và ủng hộ Hương Thảo – Zalo 0972115126!

Mong rằng tài liệu này sẽ giúp Quý Thầy Cô gặt hái được nhiều thành công trong sự nghiệp trồng người.

Để biết thêm nhiều tài nguyên hay các bạn hãy truy cập

Facebook: <https://www.facebook.com/huongthaoGADT>